

Số: ...~~34~~6.../XL

An Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2016

## CHIẾN LƯỢC SẢN XUẤT, KINH DOANH, ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2016-2025

(Chiến lược sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển giai đoạn 2016 – 2025 của doanh nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang phê duyệt tại văn bản số 1007 ngày 11 tháng 4 năm 2016)

### I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY TNHH MTV XÂY LẮP AN GIANG

#### 1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập: Công ty TNHH MTV Xây Lắp An Giang được thành lập ngày 10/01/1977, tiền thân là Đội thi công công trình xây dựng thuộc Ty Xây dựng cơ bản tỉnh An Giang, với chức năng thi công xây lắp. Năm 1992 UBND tỉnh An Giang quyết định tái thành lập thành Công ty Xây Lắp & SXKD VLXD An Giang. Đến năm 1999 UBND tỉnh An Giang đổi tên thành Công ty Xây Lắp An Giang. Tháng 8 năm 2010 UBND tỉnh An Giang chuyển đổi Công ty thành Công ty TNHH MTV Xây Lắp An Giang, hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn 100% vốn nhà nước.

- Vốn điều lệ: 270.474.000.000 đồng

(Vốn điều lệ đến ngày 24/02/2016: 219.519.556.358 đồng)

#### 2. Quá trình phát triển:

- Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp: hoạt động trong các ngành nghề, lĩnh vực như:

+ Xây dựng:

- Thi công xây dựng công trình: dân dụng, công nghiệp, giao thông, cấp thoát nước, công trình thủy lợi;

- Tư vấn thiết kế xây dựng, lập dự án đầu tư, quản lý dự án đầu tư xây dựng, thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế quy hoạch đô thị; san lấp mặt bằng;

- Cơ khí giao thông xây dựng: đóng mới, sửa chữa sà lan, tàu kéo, cầu kiện bằng thép...;

- San lấp mặt bằng; giám sát, lắp đặt thiết bị...

+ Sản xuất và kinh doanh:

- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng: xi măng PCB 40, PCB 50, gạch men, gạch ngói tunnel các loại, gạch không nung, bê tông thương phẩm, bê tông nhựa nóng, cống bê tông, tole, lưới B40, kẽm gai;

- Sản xuất, kinh doanh bao PP các loại;



- Kinh doanh xăng dầu;
- Kinh doanh sắt, thép, vỏ xe, vòng bi;

+ Khai thác khoáng sản và dịch vụ:

- Dịch vụ vận tải thủy nội địa;
- Khai thác, chế biến khoáng sản phi kim loại: đất, đá xây dựng, đá granite ốp lát, cát sông,...

- Mục tiêu kinh doanh: Tạo ra những công trình, sản phẩm vật liệu xây dựng chất lượng cao, mẫu mã đáp ứng nhu cầu thị trường; đồng thời nâng cao hiệu quả kinh tế, ổn định làm việc, thu nhập cho người lao động và góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tham gia tốt công tác an sinh xã hội.

### **3. Định hướng phát triển:**

- Ưu tiên đầu tư đổi mới công nghệ, đầu tư chiều sâu, phát triển sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu của thị trường.

- Nghiên cứu đầu tư mới các dự án: Nâng công suất nhà máy Xi măng; Dây chuyền bao PP dán, bao Jumbo cho Xi nghiệp Bao bì; Nhà máy gạch men Porcelain mài bóng; Dây chuyền 2 gạch không nung; Nhà ở xã hội; Khu dân cư Xẻo Trôm 3 và đường Lý Thái Tổ nối dài. Xin mở rộng, nâng công suất khai thác các mỏ khoáng sản; đầu tư thiết bị mở rộng sản xuất kinh doanh, khai thác, phục vụ thi công xây lắp.

- Thực hiện cổ phần hóa Công ty theo lộ trình từ năm 2016-2020; cổ phần toàn bộ hoặc từng nhà máy, Xi nghiệp khi đủ điều kiện.

- Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành ngày càng khoa học, hiệu quả.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị và năng lực công tác cho cán bộ, công nhân viên.

## **II. CHIẾN LƯỢC SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016-2025**

### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Mở rộng quy mô hoạt động và giữ vững tốc độ tăng trưởng hàng năm.

### **2. Mục tiêu cụ thể:** Các chỉ tiêu kế hoạch (đính kèm phụ lục)

### **3. Kế hoạch triển khai:**

- Năm 2016:

- + Hoàn thiện Nhà ở xã hội – Khu dân cư Tây Đại học (Block thứ 1).
- + Dự kiến đầu tư dây chuyền thứ 2 gạch không nung và mở rộng nâng công suất Nhà máy Xi măng An Giang.
- + Thực hiện tiếp Dự án chỉnh trang đô thị đường Lý Thái Tổ nối dài.
- + Thực hiện tiếp Dự án Khu dân cư Xẻo Trôm 3.
- + Xin mở rộng và nâng công suất các mỏ khoáng sản.
- + Nghiên cứu chuẩn bị đầu tư Nhà máy gạch men Porcelain mài bóng.



- Năm 2017:

- + Thực hiện Dự án đầu tư Nhà máy gạch men Porcelain mài bóng.
- + Thực hiện tiếp Dự án chỉnh trang đô thị đường Lý Thái Tổ nối dài.
- + Thực hiện tiếp Dự án Khu dân cư Xẻo Trôm 3.
- + Dây chuyền bao PP dán, bao Jumbo.

#### 4. Các giải pháp thực hiện:

- Về tài chính:

- + Tăng vốn điều lệ Công ty.
- + Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại trong quản lý tài chính.
- + Tăng cường thu tiền thu nợ, giảm nợ tồn đọng và xử lý các khoản nợ phải thu đây đưa khó đòi.
- + Thường xuyên kiểm tra thu chi tài chính, đối chiếu nợ chặt chẽ, không để xảy ra thất thoát.

- Về sản xuất, kinh doanh:

- + Đầu tư đổi mới công nghệ để nâng công suất, nâng chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm; nghiên cứu sản xuất ngày càng nhiều sản phẩm giá trị gia tăng nhằm đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng và tăng hiệu quả hoạt động.
- + Sử dụng cơ giới hoá và tự động hóa trong sản xuất.
- + Giữ mối quan hệ tốt với khách hàng; tăng cường công tác thị trường, mở thêm thị trường mới và khai thác tốt thị trường đã có, đồng thời có chính sách bán hàng phù hợp và kịp thời.

- Về nhân lực:

- + Tập trung sắp xếp lại mô hình quản lý hoạt động Công ty tinh gọn, năng động, hiệu quả.
- + Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, trọng tâm là nâng cao trình độ, năng lực lãnh đạo – quản lý sẵn sàng đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và hội nhập quốc tế.

CÔNG TY TNHH MTV XÂY LẮP AN GIANG

TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Văn Nhân





Phụ lục:

## CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2016 – 2025

Đvt: Triệu đồng

| Stt | Chỉ tiêu                | Năm       |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
|-----|-------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|     |                         | 2016      | 2017      | 2018      | 2019      | 2020      | 2021      | 2022      | 2023      | 2024      | 2025      |
| 1   | Doanh thu thuần         | 1.000.000 | 1.040.000 | 1.081.600 | 1.124.800 | 1.169.800 | 1.216.600 | 1.265.300 | 1.316.000 | 1.368.500 | 1.423.300 |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế    | 42.000    | 43.680    | 45.427    | 47.244    | 49.134    | 51.099    | 53.143    | 55.269    | 57.480    | 59.779    |
| 3   | Nộp ngân sách           | 38.660    | 39.700    | 40.800    | 42.000    | 43.200    | 44.400    | 45.700    | 47.000    | 48.400    | 50.000    |
| 4   | Lao động (người)        | 1.150     | 1.200     | 1.200     | 1.250     | 1.250     | 1.300     | 1.300     | 1.350     | 1.350     | 1.400     |
| 5   | Tiền lương (Tr.đ/ng/th) | 5,722     | 6,008     | 6,309     | 6,624     | 6,955     | 7,303     | 7,668     | 8,051     | 8,454     | 8,877     |